

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2019/HS-ST
Ngày 22 - 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lương Văn Tân.

Ông Vũ Hải Quân.

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thúy Huyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2019/TLST-HS, ngày 03 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Lý Văn H, sinh ngày 27 tháng 8 năm 1981, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ E, khối F, thị trấn C, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Q, sinh năm 1951 và bà Hoàng Thị X, sinh năm 1952; vợ: Vy Thị T, sinh năm 1980; con: có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt; bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 26 tháng 6 năm 2019 đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Thanh S, sinh ngày 20 tháng 3 năm 1980, tại Thành phố B, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số G, ngõ K, đường N, phường M, thành phố B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Danh D (đã chết) và bà Cao Thị I (đã chết); vợ: Lê Thị P, sinh năm 1983; con: có 01 con, sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: (Bản án số 57/2011/HSST ngày 13/5/2011 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong phần hình phạt, chưa thi hành phần yêu cầu bồi thường thiệt hại do chưa có đơn yêu cầu thi hành án, đến

nay đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự); bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 26 tháng 6 năm 2019 đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1, Chị Vy Thị T, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Tổ E, khối F, thị trấn C, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2, Chị Lê Thị P, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Số G, ngõ K, đường N, phường M, thành phố B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

- Người chứng kiến: Anh Trương Thanh Y, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 26/6/2019 tổ công tác Công an huyện Cao Lộc phối hợp phòng PC 04 Công an tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực bến xe X thuộc khối K, thị trấn C, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện một người đàn ông điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WAVE RSX màu đen đỏ biển kiểm soát 12 D1-140.24 có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra. Đối tượng khai nhận họ và tên: Lý Văn H, sinh ngày 27/8/1981, nơi cư trú: Tổ E, khối F, thị trấn C, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Quá trình kiểm tra phát hiện trong cốp xe mô tô của H có 13 gói giấy bên trong đều chứa chất bột màu trắng, H khai nhận chất bột có trong các gói giấy là chất ma túy Heroin do H mua với Nguyễn Thanh S, sinh năm 1980, trú tại: Số G, ngõ K, đường N, phường M, thành phố B, tỉnh Lạng Sơn, để bán lại cho những người nghiện kiếm lời. Tổ công tác đã đưa đối tượng cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

* Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lý Văn H:

- 09 (Chín) gói giấy màu trắng có dòng kẻ được bọc lớp nilon màu xanh và 04 (Bốn) gói giấy màu trắng, trong các gói đều chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine;

- 01 (Một) giấy đăng ký xe mang tên Vi Thị T;

- 01 (Một) chứng minh nhân dân mang tên Lý Văn H;

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đen đỏ, BKS 12D1 – 14024 đã qua sử dụng;

- 01 (Một) giấy phép lái xe mang tên Lý Văn H;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen đã qua sử dụng, số IMEI 357768086568400/01;

- 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã ra lệnh bắt và khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thanh S, quá trình khám xét thu giữ:

- 01 (Một) gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine;

- 01 (Một) vỏ bao diêm Thống Nhất;

- 02 (Hai) quyển vở bên trong có những trang giấy màu trắng có dòng kẻ;

- 01 (Một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh S;

- 13 (Mười ba) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ;

- 01 (Một) mảnh giấy nhỏ diện 10 x 8,5;

- 01 (Một) cái kéo cán màu xanh;

- 01 (Một) ống nhựa màu trắng dài 10cm;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ đen đã qua sử dụng, số IMEL 869686032429835.

Tại bản kết luận giám định số: 271/KL- PC09 ngày 29/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Mẫu vật đựng trong phong bì ghi chữ “Quả tang Lý Văn H”: Chất bột màu trắng đựng trong 04 (Bốn) gói giấy màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,138 gam; Chất bột màu trắng đựng trong 09 (Chín) gói giấy màu trắng, mỗi gói giấy đều được bọc bằng nilon màu xanh gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,545 gam.

- Mẫu vật đựng trong phong bì ghi chữ “Khám xét khẩn cấp Nguyễn Thanh S”: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,028 gam.

Bản kết luận giám định số 196/KLGD-PC09 ngày 15/7/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận toàn bộ số tiền 3.500.000 đồng trong gói niêm phong gửi giám định đều là tiền thật.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra, các đối tượng khai nhận:

Lý Văn H hành nghề xe ôm tại bến xe X thuộc khối K, thị trấn C, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Do thỉnh thoảng H được chở những người nghiện ma túy đi mua ma túy nên H nảy sinh ý định mua ma túy về bán để kiếm lời. Từ khoảng tháng 02/2019 H đã nhiều lần đi đến khu vực chợ D, thành phố B tìm gặp một người đàn ông cao khoảng 1m65, dáng người gầy, tóc ngắn da đen ở khu vực chợ D, phường V, thành phố B (không rõ họ tên, địa chỉ) và đến nhà của Nguyễn Thanh S để mua ma túy mang về bán. Ngày 25/6/2019 H mua với người đàn ông trên mười gói ma túy với giá 1.000.000 đồng; cùng ngày H đến nhà Nguyễn Thanh S mua năm gói ma túy với giá 500.000 đồng. Sau đó H đi về khu vực Bến xe X bán hai gói ma túy cho hai người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 150.000đồng/gói, số ma túy còn lại H cất trong cốp xe máy. Đến 13 giờ 30 phút ngày 26/6/2019, khi đang làm xe ôm ở khu vực bến xe X thì H bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ

toàn bộ tang vật như đã nêu trên. Quá trình điều tra Lý Văn H khai nhận còn được bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không rõ tên tuổi, địa chỉ.

Đối với Nguyễn Thanh S: Tại Cơ quan điều tra S cũng khai nhận ngày 25/6/2019 S được bán năm gói ma túy cho Lý Văn H với giá 500.000 đồng. Số ma túy này ngày 24/6/2019 S mua với một người phụ nữ khoảng 50 tuổi, cao khoảng 1m50, tóc ngắn, nhuộm đỏ (không rõ họ tên, địa chỉ) ở khu vực B, thuộc đường O, thành phố B với giá 200.000 đồng, sau đó S mang về nhà chia thành bốn gói ma túy nhỏ, S đã sử dụng hết hai gói, hai gói còn lại S chia thành năm gói ma túy nhỏ và bán cho H như đã nêu ở trên. Quá trình khám xét khẩn cấp tại nhà Nguyễn Thanh S Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc còn thu giữ một gói nhỏ ma túy Heroin cất giấu trong một vỏ bao diêm, S khai nhận số ma túy này bị cáo mua về trước đó để bán nhưng chưa bán được.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Thanh S ban đầu thừa nhận được mua bán trái phép chất ma túy cho Lý Văn H nhiều lần nhưng sau đó chỉ thừa nhận được bán ma túy cho Lý Văn H một lần vào ngày 25/6/2019. Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã tiến hành cho đối chất giữa Lý Văn H và Nguyễn Thanh S theo quy định nhưng Nguyễn Thanh S vẫn không thừa nhận do đó không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với S những lần trước đó.

Bản Cáo trạng số 91/CT-VKS, ngày 03/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn H, Nguyễn Thanh S tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lý Văn H, Nguyễn Thanh S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lý Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 03 phong bì dán kín bên trong là phần mẫu vật phẩm ma túy hoàn lại sau giám định; 01 (Một) vỏ bao diêm Thống Nhất; 02 (Hai) quyển vở bên trong có những trang giấy màu trắng có dòng kẻ; 13 (Mười ba) mảnh giấy màu

trắng có dòng kẻ; 01 (Một) mảnh giấy nhỏ diện 10 x 8,5; 01 (Một) cái kéo cán màu xanh; 01 (Một) ống nhựa màu trắng dài 10cm.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen.

Truy thu số tiền 500.000đ của bị cáo Nguyễn Thanh S; truy thu số tiền 300.000đ của bị cáo Lý Văn H do các bị cáo bán ma túy mà có.

Trả lại cho bị cáo Lý Văn H: 01 (Một) chứng minh nhân dân mang tên Lý Văn H; 01 (Một) giấy phép lái xe mang tên Lý Văn H; số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh S: 01 (Một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh S;

Trả lại cho người liên quan chị Vy Thị T: 01 (Một) giấy đăng ký xe mang tên Vi Thị T; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đen đỏ, biển kiểm soát 12D1 - 14024 đã qua sử dụng.

Trả lại cho người liên quan chị Lê Thị P: 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ đen đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình. Hồi 13 giờ 30 phút ngày 28/6/2019 tại khối K, thị trấn C, huyện L, Công an huyện Cao Lộc đã phát hiện và bắt quả tang Lý Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,683 gam ma túy Heroin mục đích bán kiếm lời. Số ma túy trên do H mua của Nguyễn Thanh S vào ngày 25/6/2019. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã tiến hành khám xét khẩn cấp và bắt giữ đối với Nguyễn Thanh S, thu giữ tại nhà bị cáo S một gói ma túy Heroin có khối lượng 0,028 gam. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thanh S thừa nhận ngày 25/6/2019 được mua bán ma túy với Lý Văn H. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người liên quan, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lý Văn H, Nguyễn Thanh S phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1, Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[2] Cáo trạng số 91/CT-VKS, ngày 03/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn H, Nguyễn Thanh S tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1, Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Trong quá trình điều tra, truy tố quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với con người, cộng đồng và xã hội, các bị cáo cũng nhận thức được hành vi mua bán trái phép

chất ma túy là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng do hám lợi nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự. Hành vi của các bị cáo đã tiếp tay cho những người nghiện ma túy hủy hoại sức khỏe, nhân phẩm của mình, và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục các bị cáo và răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự.

[5] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Bị cáo Lý Văn H là người có nhân thân tốt lần đầu phạm tội, không có tiền án, tiền sự; bị cáo Nguyễn Thanh S là người có nhân thân xấu vì đã từng có 01 tiền án tề tội Trộm cắp tài sản; về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lý Văn H có bố đẻ (Ông Lý Văn Q) được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, mẹ đẻ (Bà Hoàng Thị X) được tặng thưởng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo Nguyễn Thanh S là người nghiện ma túy, bị cáo mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác để kiếm lời, bị cáo phạm tội nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã từng có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân mà cố tình phạm tội nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự, nhưng cũng xem xét đến hành vi phạm tội của bị cáo, số lượng ma túy thu giữ được của bị cáo không lớn, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo tốt trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Bị cáo Lý Văn H do thỉnh thoảng bị cáo được chở những người nghiện ma túy đi mua ma túy nên bị cáo nảy sinh ý định mua ma túy về bán để kiếm lời, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự, nhưng cũng xem xét đến nhân

thân, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, các tình tiết giảm nhẹ, bố mẹ của bị cáo là người có công với cách mạng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo tốt trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là đúng với quy định của pháp luật nhưng còn có phần hơi nghiêm khắc. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và thật sự hối hận về hành vi phạm tội của mình nên xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo tốt, sớm được trở về đoàn tụ với gia đình, hòa nhập với cộng đồng và trở thành người có ích cho xã hội.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Lý Văn H và những người H bán ma túy cho: Do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của những người này, ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu nào chứng minh nên Cơ quan điều tra không đủ tài liệu để điều tra, xác minh làm rõ.

[11] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thanh S: Quá trình điều tra xác minh, xác định tại khu vực trên không có người phụ nữ nào có tên và đặc điểm như đã mô tả ở trên, do đó Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[12] Vật chứng thu giữ đã làm rõ: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lý Văn H: 09 gói giấy màu trắng có dòng kẻ được bọc lớp nylon màu xanh và 04 gói giấy màu trắng, trong các gói đều chứa chất bột màu trắng là chất ma túy Heroine là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 chứng minh nhân dân mang tên Lý Văn H; 01 giấy phép lái xe mang tên Lý Văn H là của bị cáo Lý Văn H nên trả lại cho bị cáo; số tiền 3.500.000đ là tiền của bị cáo do lao động mà có, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen là của bị cáo đã sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước; cần truy thu số tiền 300.000đ do bị cáo Lý Văn H bán ma túy mà có; 01 giấy đăng ký xe mang tên Vi Thị T; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đen đỏ đã qua sử dụng, BKS 12D1 - 14024 là của chị Vy Thị T nên trả lại cho chị T. Vật chứng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh S: 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là chất ma túy Heroine là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 vỏ bao diêm Thống Nhất; 02 quyển vở bên trong có những trang giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 (Một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh S; 13 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 mảnh giấy nhỏ diện 10 x 8,5; 01 cái kéo cán màu xanh; 01 ống nhựa màu trắng dài 10cm là của bị cáo không còn giá trị sử dụng, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu lấy lại nên tịch thu tiêu hủy; cần truy thu số tiền 500.000đ do bị cáo Nguyễn Thanh

S bán ma túy mà có; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ đen đã qua sử dụng là của vợ bị cáo chị Lê Thị P nên trả lại cho chị P.

[13] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh S.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý Văn H.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh S, Lý Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 26 tháng 6 năm 2019.

3. Xử phạt bị cáo Lý Văn H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 26 tháng 6 năm 2019.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

01 (Một) phong bì dán kín bên trong có 01 gói giấy đựng 0,117 gam Heroine; 01 gói giấy đựng 0,494 gam Heroine và các vỏ bao gói hoàn lại sau giám định;

01 (Một) phong bì dán kín bên trong có 01 gói giấy đựng 0,016 gam Heroine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định;

01 (Một) vỏ bao diêm Thống Nhất; 02 (Hai) quyển vở bên trong có những trang giấy màu trắng có dòng kẻ; 13 (Mười ba) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ; 01 (Một) mảnh giấy nhỏ diện 10 x 8,5; 01 (Một) cái kéo cán màu xanh; 01 (Một) ống nhựa màu trắng dài 10cm.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG, màu đen.

Bị cáo Nguyễn Thanh S phải nộp Truy thu số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Lý Văn H phải nộp Truy thu số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Lý Văn H: 01 (Một) chứng minh nhân dân mang tên Lý Văn H; 01 (Một) giấy phép lái xe mang tên Lý Văn H; số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh S: 01 (Một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh S.

Trả lại cho người liên quan chị Vy Thị T: 01 (Một) giấy đăng ký xe mang tên Vi Thị T; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu đen đỏ, biển kiểm soát 12D1 - 14024 đã qua sử dụng.

Trả lại cho người liên quan chị Lê Thị P: 01 (Một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ đen đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27 tháng 9 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc).

5. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Nguyễn Thanh S, Lý Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Công Đức